

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN ĐỒN  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25/5/2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hội;

2. Bà Trương Thị Thúy Huyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Bùi Thúy H – sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: anh Nguyễn Đình Q – sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (đã bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn tuyên bố mất tích theo Quyết định số 01/2019/QĐST-VDS ngày 06/5/2019).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/3/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án chị Bùi Thúy H trình bày: Chị và anh Nguyễn Đình Q kết hôn với nhau vào ngày 27/3/2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị và anh Nguyễn Đình Q chung sống với nhau tại tổ 49, khu 3, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Chị và anh Q chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q chơi bời, lao vào tệ nạn xã hội. Chị có đơn gửi Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả để xin ly hôn với anh Q, nhưng được Tòa án hòa giải về đoàn tụ nên chị đã rút đơn để cho anh Q có cơ hội sửa đổi bản thân, tu chí làm ăn để nuôi dạy con cái. Khi đoàn tụ được vài tháng, anh Q lại vẫn chứng nào tật ấy không thay đổi. Giữa năm 2011,

chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh sinh sống. Đến đầu tháng 11 năm 2011, anh Q chuyển về sống cùng chị tại thôn 9, xã H, huyện V. Khoảng cuối tháng 12 năm 2011, anh Q bỏ nhà đi, chị không rõ anh Q đi đâu, làm gì, còn sống hay đã chết, đến nay không có tin tức gì. Ngày 06/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn đã tuyên bố anh Nguyễn Đình Q mất tích. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đình Q.

- **Về con chung:** Chị và anh Q có 01 con chung tên là Nguyễn Bùi Hồng Q1 - sinh ngày 26/7/2010. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Bùi Hồng Q1 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung và vay nợ chung:** Chị và anh Q không có tài sản chung, không có nợ chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Về tố tụng:** Bị đơn (đã bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn tuyên bố mất tích) có nơi cư trú cuối cùng tại: thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và không thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Chị H, anh Q kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An nên hôn nhân giữa chị H và anh Q là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng có mâu thuẫn, anh Q bỏ đi khỏi địa phương. Tại quyết định số 01/2019/QĐST-VDS ngày 06/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn đã tuyên bố anh Nguyễn Đình Q mất tích. Như vậy, từ tháng 12 năm 2011, anh Q bỏ đi đến nay hôn nhân giữa chị H và anh Q đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được do đó chị H xin ly hôn là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và Khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc xin ly hôn.

**[3] Về con chung:** Chị H và anh Q có 01 con chung là Nguyễn Bùi Hồng Q1 - sinh ngày 26/7/2010, hiện đang sống cùng chị H, anh Q hiện mất tích, do đó yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị H là có căn cứ và phù hợp với nguyện vọng của cháu Q1 là muốn ở với mẹ, nên được chấp nhận.

**[4] Về tài sản chung và vay, nợ chung:** chị H khai chị và anh Q không có tài sản chung, không có vay nợ chung và chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Sau này anh Q trở về nếu có căn cứ xác định giữa chị H và anh Q có tài sản chung chưa chia hoặc có vay, nợ chung chưa được giải quyết thì chị H và anh Q được quyền yêu cầu tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

**[5] Về án phí:** Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6] Về quyền kháng cáo:** Đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự; Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thúy H.

- **Về hôn nhân:** chị Bùi Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Đình Q.

- **Về con chung:** chị Bùi Thúy H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Bùi Hồng Q1 - sinh ngày 26/7/2010 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn Đình Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về án phí dân sự:** chị Bùi Thúy H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0002025 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị H đã nộp đủ.

- **Về quyền kháng cáo:** chị Bùi Thúy H và anh Nguyễn Đình Q vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã Châu Bình,  
huyện Quỳnh Châu;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lý Văn Thái**

